

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HC-PT

Ngày: 12 - 7 - 2022

V/v “*khiểm kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Luật

Các Thẩm phán: Ông Đinh Viết Nam

Ông Lê Thiết Hùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Trung Thành - Thư ký Chính Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số: 01/2022/TLPT-HC ngày 25 tháng 5 năm 2022 về “*Khiểm kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan*”. Do Bản án Hành chính sơ thẩm số: 01/2022/HC-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa bị kháng cáo và bị kháng nghị; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 01/2022/QĐ-PT ngày 20 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Công ty TNHH MTV T.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Mậu Tr - Giám đốc Công ty;

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Khương H, chức vụ: Kế toán – Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 06/8/2021 của Giám đốc Công ty TNHH MTV T), có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Thái Quốc V – Công ty luật TNHH MTV Tr. Địa chỉ: Ngõ Tử H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

2. *Người bị kiện:* Chi cục trưởng Chi cục Hải Quan cửa khẩu L.

Địa chỉ: Thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị;

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Trần Duy L; chức vụ: Phó Chi cục trưởng - Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số: 213/GUQ-HQLB ngày

28/02/2022 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L), có mặt.

3. Người làm chứng:

+ Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện H, tỉnh Quảng Trị

Địa chỉ: Lê D, thị trấn Kh, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Hồng M; chức vụ: Trạm trưởng Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện H – Là người đại diện theo pháp luật, có mặt.

+ Trạm Kiểm dịch động vật L – Chi cục Thú y Vùng N

Địa chỉ: Thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Văn B; chức vụ: Cán bộ - Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 11/7/2022), có mặt.

+ Chi cục Thú y vùng N

Địa chỉ: Nguyễn Sinh S, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Anh T; chức vụ: Phó Chi cục trưởng - Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 11/7/2022), có mặt.

4. Vụ án được đưa ra xét xử phúc thẩm do có kháng cáo của người bị kiện và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/8/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện Công ty TNHH MTV T trình bày:

Ngày 18/01/2021, Công ty Tân Tr nhập khẩu 01 lô lợn sống, với số lượng 900 con có nguồn gốc từ Thái Lan qua cửa khẩu Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị; có Giấy chứng nhận kiểm dịch xuất khẩu của Thái Lan số HA64417000000174 cấp ngày 18/01/2021; Giấy chứng nhận vận chuyển động vật nhập khẩu về nơi cách ly kiểm dịch số 70/21/CN-DVCLKD ngày 18/01/2021 của Chi cục Thú y Vùng N và được vận chuyển trên 06 xe ô tô; trong đó:

+ 02 xe có số lượng 393 con lợn được vận chuyển về trang trại của Công ty tại thôn Nam Xuân Đ, xã Tân Th, huyện H, tỉnh Quảng Trị để chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ 04 xe còn lại có số lượng là 507 con được vận chuyển về trại cách ly kiểm dịch tại xóm 9, xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 20/01/2021, Công ty Tân Tr nhập khẩu tiếp 01 lô lợn sống, với số lượng 1.100 con có nguồn gốc từ Thái Lan qua cửa khẩu Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị; có Giấy chứng nhận kiểm dịch xuất khẩu của Thái Lan số HA64417000000193 cấp ngày 20/01/2021; Giấy chứng nhận vận chuyển động vật nhập khẩu về nơi cách ly kiểm dịch số 75/21/CN-DVCLKD ngày 20/01/2021 của Chi cục Thú y Vùng N và được vận chuyển trên 07 xe ô tô chuyển về trang trại của Công ty tại thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị để chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tổng số lượng lợn sống đưa về tại trang trại của Công ty tại thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị là 1.493 con.

Ngày 06/02/2021, Trạm chăn nuôi và Thú y huyện H thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Quảng Trị lập Biên bản ghi nhận tình trạng thú y của động vật, theo đó kết luận: *Đề nghị chủ hàng tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng số động vật trên đến khi có kết quả kiểm dịch.*

Ngày 04/6/2021, Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện H đã lập biên bản kiểm tra và lấy mẫu xét nghiệm toàn bộ 1.493 con. Ngày 05/6/2021, Chi cục Thú y Vùng N trả lời kết quả xét nghiệm (phiếu trả lời số 5610) đã kết luận: *Không phát hiện thấy kháng thể Sảy thai truyền nhiễm; không phát hiện thấy kháng thể Leptospira; không phát hiện thấy vi rút gây bệnh dịch tả lợn Châu phi.*

Theo quy định, 02 lô lợn nhập khẩu nêu trên phải đưa về cách ly kiểm dịch tại xóm 9, xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Tuy nhiên, Công ty Tân Tr chỉ đưa 507 con về đúng địa điểm cách ly, số lượng còn lại 1.493 con Công ty không đưa về đúng địa điểm cách ly đã được phê duyệt mà đưa về trang trại của Công ty nuôi nhốt, với lý do ốm yếu.

Do có hành vi đưa động vật về nơi cách ly kiểm dịch không đúng số lượng động vật đã được chấp thuận theo hồ sơ kiểm dịch, nên tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 28/QĐ-XPVPHC ngày 29/01/2021 và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 29/QĐ-XPVPHC ngày 29/01/2021 của Cục Thú y đã quyết định xử phạt Công ty Tân Tr bằng hình thức hình phạt chính là phạt tiền là 32.000.000 đồng (mỗi quyết định xử phạt là 16.000.000 đồng).

Ngoài hình phạt chính, Công ty Tân Tr không bị phạt bổ sung và không buộc phải khắc phục hậu quả. Thi hành quyết định xử phạt, Công ty Tân Tr đã nộp phạt và đã thi hành xong các quyết định hành chính nêu trên.

Công ty Tân Tr chỉ có 01 hành vi là đưa động vật về nơi cách ly kiểm dịch không đúng số lượng động vật đã được chấp thuận theo hồ sơ kiểm dịch và đã bị Cục thú y xử phạt hành chính về hành vi này.

Tuy nhiên, xuất phát từ một hành vi vi phạm nêu trên, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu (HQCK) L tiếp tục ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan số: 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số: 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 là không đúng pháp luật, vi phạm nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Theo công ty thì 02 lô lợn nhập khẩu có số lượng 2000 con nói trên đã đảm bảo yêu cầu đối với động vật trên cạn nhập khẩu theo quy định tại Điều 44 của Luật Thú y. Công ty Tân Tr đã nộp hồ sơ đăng ký kiểm dịch động vật theo quy định tại khoản 1 Điều 45 của Luật Thú y cho Cục Thú y.

Tuy nhiên, sau khi được Chi cục Thú y Vùng N cấp Giấy chứng nhận vận chuyển động vật nhập khẩu về nơi cách ly kiểm dịch để tiến hành kiểm dịch, Công ty Tân Tr chỉ vận chuyển số lượng 507 con lợn, số còn lại là 1.493 con lợn Công ty đã vận chuyển về trang trại của công ty tại thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị để chăm sóc, nuôi dưỡng.

Hành vi đã đưa động vật về nơi cách ly không đúng số lượng đã được chấp thuận là vi phạm điểm c khoản 3 Điều 15 của Nghị định số 90/2017/NĐ-CP, Công ty chúng tôi xin nhận sai sót và chấp hành theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Cục Thú y.

Tại Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L đưa ra hai hành vi vi phạm để xử phạt là: Phạt tiền 20.000.000đ đối với hành vi *“lưu giữ hàng không đúng địa điểm quy định”* và phạt 50.000.000đ đối với hành vi *“nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành mà không có thông báo kiểm tra chuyên ngành”*.

Theo quan điểm của công ty thì: Công ty Tân Tr chỉ duy nhất có hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 Điều 15 của Nghị định số 90/2017/NĐ-CP, nhưng Chi cục trưởng Chi cục HQCK L cho rằng Công ty Tân Tr có 02 hành vi vi phạm hành chính để xử phạt là không có căn cứ pháp luật.

Đối với hành vi nêu trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L cho rằng *“Nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành mà không có thông báo kiểm tra chuyên ngành”*. Hành vi vi phạm hành chính của Công ty đã bị Cục Thú y xử phạt hành chính, đã chấp hành xong. Số lợn sống đang chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trang trại của công ty không thuộc trường hợp được coi là *“Nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành mà không có thông báo kiểm tra chuyên ngành”*. Sau khi bị xử phạt hành chính về hành vi này, số lượng lợn sống đang lưu giữ tại Trang trại Công ty đã được Chi cục Thú y Vùng N trả lời tại *“Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm”* ngày 07/02/2021, Văn bản này có giá trị và được coi là *“Thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành”* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 18 của Nghị định 128/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Về khắc phục hậu quả, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L: Buộc Công ty Tân Tr tái xuất 1.493 con lợn thuộc 02 tờ khai nhập khẩu ngày 18 và ngày 20 tháng 01 năm 2021 là không có căn cứ pháp luật, gây thiệt hại về lợi ích vật chất của doanh nghiệp nhập khẩu. Đây là số lợn nhập khẩu hợp pháp, hành vi vi phạm hành chính nêu trên của doanh nghiệp không gây ra hậu quả phải áp dụng biện pháp khắc phục là tái xuất. Hành vi vi phạm hành chính không thuộc các trường hợp phải tái xuất, đủ điều kiện nhập khẩu, do đó Cục Thú y đã không áp dụng phải tái xuất khi ra quyết định xử phạt. Khi khởi kiện, Công ty có đơn yêu cầu Tòa án huyện Hướng Hóa áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, cho doanh nghiệp bán số lượng lợn đang chăm sóc tại trang trại, vì vụ việc kéo dài từ tháng 01 năm 2021 đến nay, doanh nghiệp không có kinh phí để tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng số lượng lợn sống, nếu để kéo dài thì lợn sẽ chết dần do không có thức ăn. Sau khi có kết quả của cơ quan chuyên môn về điều kiện xuất bán và theo quyết định của Tòa án huyện Hướng Hóa, doanh nghiệp đã bán số lượng lợn sống là 1.487 con, với tổng số tiền: 7.359.412.000đồng, số tiền này đã nộp vào tài khoản số 3901201006069 - Chi nhánh Ngân hàng Agribank Lao Bảo chờ kết quả giải quyết của Tòa án.

Công ty Tân Tr yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy toàn bộ các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan số: 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số: 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L và đề nghị Hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 01/2021/QĐ-BPKCTT ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, giao lại số tiền bán lợn để công ty có nguồn vốn phục vụ chăn nuôi.

Về yêu cầu bồi thường thiệt hại: Do chưa đủ tài liệu chứng cứ nên Công ty chưa yêu cầu người bị kiện bồi thường.

Người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L trình bày:

Vào các ngày 18 và 20/01/2021, Công ty Tân Tr làm thủ tục nhập khẩu qua cửa khẩu Lao Bảo 02 lô hàng với tổng số lượng 2.000 con Lợn sống để giết mổ, trọng lượng 90-130kg/con, từ Thái Lan về Việt Nam của 02 tờ khai. Tờ khai số 103792390441/A11 ngày 18/01/2021: số lượng: 900 con và tờ khai số 103797730522/A11 ngày 20/01/2021: số lượng: 1.100 con.

Tại thời điểm làm thủ tục, các lô hàng đã được Trạm Kiểm dịch động vật L (Chi cục Thú y Vùng N) cấp Giấy chứng nhận vận chuyển động vật nhập khẩu về nơi cách ly kiểm dịch. Trên cơ sở Giấy chứng nhận vận chuyển động vật và văn bản đề nghị đưa hàng về bảo quản của Công ty, Chi cục HQCK L đã phê duyệt đồng ý cho Công ty vận chuyển các lô hàng nêu trên về địa điểm cách ly kiểm dịch tại xóm 9, xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 30/01/2021, trên cơ sở thông tin dấu hiệu vi phạm về gian lận trong cách ly kiểm dịch đối với lợn nhập khẩu được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, Chi cục HQCK L đã ban hành Công văn số 208/HQLB-TTHXNK ngày 30/01/2021 gửi Chi cục Thú y Vùng I đề nghị cung cấp thông tin hàng hóa nhập khẩu đưa về bảo quản chờ thông quan đối với các lô hàng nêu trên.

Ngày 07/02/2021, Chi cục HQCK L nhận được Công văn số 86/TYV1-KD ngày 04/02/2021 của Chi cục Thú y Vùng I cung cấp thông tin, cụ thể như sau: Lô hàng thuộc Tờ khai nhập khẩu số 103792390441/A11 ngày 18/01/2021, số lượng: 900 con lợn, Công ty Tân Tr chỉ vận chuyển 507 con lợn về đúng địa điểm cách ly kiểm dịch theo đúng quy định, được Chi cục Thú y vùng I thực hiện kiểm dịch và cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch số: 134/21/CN-KĐĐVNK ngày 21/01/2021; Còn lại 393 con lợn Công ty không đưa về đúng địa điểm cách ly theo quy định nên Chi cục Thú y vùng I không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật nhập khẩu. Ngày 29/01/2021, Cục Thú y đã có Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Tân Tr về hành vi không đưa đúng số lượng động vật nhập khẩu về nơi cách ly kiểm dịch đã được chấp thuận theo hồ sơ kiểm dịch.

Lô hàng thuộc Tờ khai hàng hóa nhập khẩu số 103797730522/A11 ngày 20/01/2021, số lượng 1.100 con lợn, Công ty đã không vận chuyển lợn nhập khẩu về địa điểm cách ly kiểm dịch theo quy định nên Chi cục Thú y vùng I không cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật nhập khẩu. Ngày 29/01/2021, Cục Thú y đã có Quyết định số

29/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty về hành vi không đưa động vật nhập khẩu về nơi cách ly kiểm dịch đã được chấp thuận theo hồ sơ kiểm dịch.

Để làm rõ các nội dung tại Công văn số 86/TYV1-KD của Chi cục Thú y Vùng I nêu trên, Chi cục HQCK L đã nhiều lần làm việc với ông Lê Mậu Tr - Giám đốc Công ty Tân Tr để xác minh, làm rõ tình tiết vụ việc, qua làm việc, Công ty đã khai nhận:

+ Ngày 18/01/2021, Công ty Tân Tr nhập khẩu lô hàng thuộc Tờ khai số 103792390441/A11, số lượng: 900 con lợn. Công ty chỉ đưa 507 con về địa điểm cách ly đã được phê duyệt là Xóm 9, xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Còn lại 393 con lợn Công ty đã không đưa về địa điểm cách ly kiểm dịch được phê duyệt;

+ Ngày 20/01/2021, Công ty Tân Tr nhập khẩu lô hàng thuộc Tờ khai số 103797730522/A11, số lượng: 1.100 con lợn. Công ty đã không đưa về địa điểm cách ly đã được phê duyệt toàn bộ 1.100 con lợn.

Tổng số lượng 1.493 con lợn (của cả hai lô hàng) Công ty không đưa về địa điểm cách ly đã được phê duyệt. Ông Lê Mậu Tr trình bày lý do: Do lợn chưa đạt tiêu chuẩn để xuất bán cho đối tác trong nội địa nên Công ty quyết định đưa hàng về trang trại của Công ty tại thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị để nuôi nhốt và vỗ béo.

Ngày 13/3/2021, Chi cục HQCK L đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 49/BB-VPHC đối với Công ty Tân Tr về hành vi vi phạm “*Nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành mà không có thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành*” quy định tại: khoản 1 Điều 18 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan.

Quá trình xác minh, xử lý vụ việc: Định giá tang vật vi phạm để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt theo khoản 1 Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP. Ngày 25/3/2021, Chi cục HQCK L đã xác định giá tang vật vi phạm, kết quả xác định tang vật vi phạm có trị giá là: 9.927.112.272 đồng (bút lục 239). Xác minh số lượng 1.493 con lợn theo khai báo của Công ty Tân Tr đưa về nuôi tại trang trại ở thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Công ty đã thừa nhận việc không đưa 1.493 con lợn về đúng địa điểm cách ly, không có chứng nhận kiểm dịch là có hành vi vi phạm “*Lưu giữ hàng hóa không đúng địa điểm quy định hoặc địa điểm đã đăng ký với cơ quan Hải quan*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định 128/2020/NĐ-CP; và “*Nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành mà không có thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành*” quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

Tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức, nội dung của Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L và Quyết định số 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L, gồm:

Quy định pháp luật về quản lý ngoại thương: Khoản 1 Điều 62 Luật Quản lý Ngoại thương; Điều 1 Thông tư số 15/2018/TT-BNNPTNT ngày 29/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; điểm d khoản 1 Điều 47 Luật Thú y về nội dung kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn nhập khẩu.

Quy định pháp luật Hải quan, gồm: Khoản 1 Điều 35 Luật Hải quan; khoản 4 Điều 37 Luật Hải quan; Quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính, gồm điểm a, d khoản 1 Điều 3; Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Khoản 1 Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan về hành vi “*nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành mà không có thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành theo quy định*”. Tại điểm d khoản 1 Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP quy định: “*Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng trong trường hợp tang vật có trị giá từ 100.000.000 đồng trở lên mà không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”.

Khoản 3 Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định: áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “*Buộc đưa ra khỏi lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam hoặc buộc tái xuất tang vật vi phạm hành chính trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt...*”.

Trên cơ sở các quy định pháp luật nêu trên, các vấn đề liên quan đến mặt hàng lợn nhập khẩu của Công ty và 02 Quyết định của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L được thực hiện như sau: Đối với mặt hàng lợn sống nhập khẩu, chủ hàng được phép đưa hàng về bảo quản tại địa điểm đăng ký trong nội địa để thực hiện cách ly, kiểm dịch. *Hàng hóa nhập khẩu (lợn sống) chịu sự giám sát hải quan cho đến khi cơ quan hải quan nhận được thông báo kết quả kiểm dịch và có quyết định thông quan hàng hóa*. Sau khi tờ khai hoàn thành thủ tục hải quan, hàng hóa được thông quan, doanh nghiệp nhập khẩu mới được phép đưa hàng hóa ra lưu thông, sử dụng.

Đối với số lợn nhập khẩu của Công ty (1.493 con theo tờ khai nhập khẩu số 103792390441/A11 ngày 18/01/2021 và 103797730522/A11 ngày 20/01/2021): Công ty đăng ký với cơ quan Hải quan đưa về địa điểm cách ly, kiểm dịch tại Xóm 9, xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định nhưng đã không đưa về đúng địa điểm này mà đưa về trang trại của Công ty tại thôn N, xã T, huyện H. Đồng thời, quá thời hạn 30 ngày (kể từ ngày đăng ký) số lợn nhập khẩu này không có thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành theo quy định. Vì vậy, tờ khai Hải quan làm thủ tục nhập khẩu số lợn này qua cửa khẩu Lao Bảo hiện chưa được Chi cục HQCK L hoàn thành thủ tục thông quan.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh, Chi cục HQCK L đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Công ty Tân Tr xác lập 02 hành vi vi phạm: “*lưu giữ hàng hóa không đúng địa điểm quy định hoặc địa điểm đã đăng ký với cơ quan hải quan*” và “*nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành mà không có thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành theo quy định*”.

Ngày 7/5/2021, Chi cục trưởng Chi cục HQCK L đã ban hành Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 xử phạt Công ty với 02 hành vi vi phạm với hình thức phạt tiền 70.000.000 đồng và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc tái xuất (Công ty Tân Tr đã thi hành xong hình thức phạt tiền); Chi cục Hải quan cửa khẩu L đã nhiều lần gửi văn bản cũng như làm việc với doanh nghiệp để đôn đốc, tuyên truyền, vận động doanh nghiệp thi hành biện pháp khắc phục hậu quả buộc tái xuất tang vật vi phạm. Tuy nhiên, Công ty không thực hiện.

Ngày 29/6/2021, Chi cục trưởng Chi cục HQCK L ban hành Quyết định số 222/QĐ-CCXP cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với Công ty Tân Tr.

Việc Công ty Tân Tr yêu cầu hủy 02 Quyết định của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L với lý do vi phạm nguyên tắc một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần và lý do lô lợn nhập khẩu đảm bảo yêu cầu đối với động vật trên cạn nhập khẩu, được nhập khẩu hợp pháp và không phải là trường hợp nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành là hoàn toàn không có cơ sở và trái quy định của pháp luật.

Vì vậy, Chi cục trưởng Chi cục HQCK L không đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của Công ty Tân Tr, đề nghị Tòa án xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV T.

Tại Bản án Hành chính sơ thẩm số: 01/2022/HC-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa đã quyết định:

- Căn cứ khoản 2 Điều 3; Điều 30; khoản 1 Điều 31; Điều 116; Điều 164; Luật tổ tụng hành chính; điểm d khoản 1 Điều 3; Điều 54; Điều 57; Điều 58; khoản 1 Điều 66 và điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 12, điểm đ khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan; điểm c khoản 3 Điều 15, Điều 48 Nghị định số 90/2017/ND-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 59/2018/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP, ngày 21/01/2015 của Chính phủ;

- Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính; Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính; Điều 8, Điều 19 Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Căn cứ khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV T:

1. Hủy một phần Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan đối với Công ty TNHH MTV T có nội dung tại điểm a, c khoản 5 Điều 1 của quyết định:

a) - Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đối với hành vi “*lưu giữ hàng hóa không đúng địa điểm quy định hoặc địa điểm đã đăng ký với cơ quan Hải quan*”.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tái xuất tang vật vi phạm hành chính (gồm 1.493 con lợn thuộc 02 tờ khai nhập khẩu số 103792390441/A11, ngày 18/01/2021

và tờ khai số 103797730522/A11, ngày 20/01/2021) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt đối với hành vi vi phạm.

2. Hủy Quyết định số 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với Công ty TNHH MTV T.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng mà Công ty Tân Tr đã nộp phạt thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án.

3. Về chi phí kiểm dịch: Công ty Tân Tr đã nộp đủ số tiền 19.598.000đ tiền dịch vụ chuẩn đoán thú y cho Chi cục thú y Vùng N.

4. Về án phí: Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L phải chịu 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm.

Công ty TNHH MTV T không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001975 ngày 11/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo đối với các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/4/2022, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết như sau: Chấp nhận toàn bộ đơn kháng cáo của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L, sửa bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân huyện Hướng Hoá, bác toàn bộ đơn khởi kiện của Công ty TNHH MTV T về việc yêu cầu hủy toàn bộ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L.

Ngoài ra, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các thông tin, vật chứng do Chi cục Hải quan cửa khẩu L cung cấp có liên quan đến Công ty TNHH MTV T: Toàn bộ 1.493 con lợn của Công ty TNHH MTV T được Tòa án cho phép bán có nghi vấn không phải là số lợn nhập khẩu thuộc 02 tờ khai nhập khẩu số 103792390441/A11 ngày 18/01/2021 và 103797730522/A11 ngày 20/01/2021, có dấu hiệu đã bị đánh tráo hàng hóa; Công ty TNHH MTV T có dấu hiệu đã vận chuyển thẳng hàng hóa thuộc hai tờ khai nhập khẩu nói trên ra các tỉnh phía Bắc, không đưa vào Trang trại như Công ty đã khai báo, không thực hiện đầy đủ các thủ tục cách ly, kiểm dịch và thông quan hàng hóa theo quy định.

Ngày 19/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị kháng nghị một phần đối với Bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, sửa một phần Bản án sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị theo hướng:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tân Tr về việc:

- Hủy một phần Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Hải Quan cửa khẩu L về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải Quan đối với Công ty TNHH MTV T có nội dung tại điểm b, c khoản 5 Điều 1 của Quyết định;

- Hủy Quyết định số 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Hải Quan cửa khẩu L về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với Công ty TNHH MTV T.

- Nhận định lại tính căn cứ hợp pháp của Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2021/QĐ-BPKCTT ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị và đồng thời HĐXX phúc thẩm cần tuyên “hủy bỏ đối với Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời” mà Tòa án cấp sơ thẩm đã ban hành.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án Hành chính ở giai đoạn phúc thẩm và quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc chấp hành thủ tục tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký cấp phúc thẩm đã chấp hành đúng các quy định của luật tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý phúc thẩm vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án; Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Giữ nguyên quan điểm kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền:

Công ty Tân Tr khởi kiện các QĐHC, thấy rằng: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan số: 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số: 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L đối với Công ty Tân Tr là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính trong lĩnh vực Hải quan. Chi cục HQCK L thuộc địa giới hành chính huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 3; Điều 30; khoản 1 Điều 31 của Luật tố tụng hành chính và điểm c khoản 1 Điều 14 Luật hải quan để xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Thời hạn kháng cáo, kháng nghị: Người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục HQCK L kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn quy định tại Điều 206 của Luật tố tụng hành chính và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị kháng nghị bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn quy định tại Điều 213 của Luật tố tụng hành chính, nên Tòa án

nhân dân tỉnh Quảng Trị chấp nhận để xem xét kháng cáo và kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L và quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[2.1]. Đối với nội dung kháng cáo quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại điểm a, khoản 5 Điều 1 của Quyết định 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 về hành vi: *“Lưu giữ hàng hoá không đúng địa điểm quy định hoặc địa điểm đã đăng ký với cơ quan hải quan”*:

Hành vi vi phạm của Công ty Tân Tr bị Cơ quan hải quan thực hiện xử phạt là hành vi khác với hành vi đã bị Cục Thú y xử phạt. Lý do:

- *Hành vi vi phạm trong lĩnh vực thú y của Công ty bị Cục thú y xử phạt tại Quyết định xử phạt số 28/QĐ-XPVPHC và số 29/QĐ-XPVPHC ngày 29/01/2021 theo điểm c khoản 3 Điều 15 Nghị định 90/2017/NĐ-CP, xử phạt VPHC trong lĩnh vực thú y về kiểm dịch động vật là: “Đưa động vật, sản phẩm động vật về nơi cách ly kiểm dịch không đúng địa điểm hoặc không đúng số lượng đã được chấp thuận theo hồ sơ kiểm dịch”.*

Theo Biên bản số 05/BB-VPHC ngày 19/01/2021: Đối với 900 con lợn thuộc tờ khai 103792390441/A11 ngày 18/01/2021 *“tại thời điểm kiểm tra, cán bộ thú y vùng I phát hiện số lượng động vật nhập khẩu đưa về cách ly kiểm dịch là 507 con lợn. Như vậy chủ hàng đã vận chuyển động vật nhập khẩu về nơi cách ly kiểm dịch không đủ số lượng theo như hồ sơ khai báo kiểm dịch”* (Thiếu 393 con lợn);

Theo Biên bản 09/BB-VPHC ngày 22/01/2021: đối với 1.100 con lợn thuộc tờ khai 103797730522/A11 ngày 20/01/2021 *“tại thời điểm kiểm tra, cán bộ thú y vùng I phát hiện không có động vật nhập khẩu tại nơi cách ly kiểm dịch. Chủ hàng đã không vận chuyển số lượng động vật trên về nơi cách ly kiểm dịch”* (Không đưa toàn bộ 1.100 con lợn về nơi cách ly theo quy định) .

Như vậy, tại thời điểm cơ quan Thú y lập biên bản vi phạm hành chính, cơ quan Thú y không xác định được tình trạng thực tế hàng hóa nhập khẩu (đang được lưu giữ, tiêu hủy hoặc bán, hoặc bị chết...ở đâu, như thế nào). Hành vi vi phạm được xác định là *đã xảy ra tại địa điểm là khu cách ly kiểm dịch và tại thời điểm cơ quan Thú y kiểm tra theo hồ sơ đăng ký kiểm dịch của doanh nghiệp.* Hành vi vi phạm được xác định là *“vận chuyển động vật nhập khẩu về nơi cách ly kiểm dịch không đủ số lượng” và “không vận chuyển số lượng động vật trên về nơi cách ly kiểm dịch”* theo đúng quy định của pháp luật.

- *Hành vi vi phạm trong lĩnh vực Hải quan: Công ty Tân Tr bị Chi cục HQCK L xử phạt tại Quyết định 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 với hành vi: “Lưu giữ hàng hóa không đúng địa điểm quy định hoặc địa điểm đã đăng ký với cơ quan hải quan”* quy định tại điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định 128/2020/NĐ-CP xử phạt VPHC trong lĩnh vực Hải quan.

Quá trình Cơ quan Hải quan thực hiện hoạt động xác minh ban đầu để làm rõ tình tiết vi phạm hành chính, cũng như khai báo, khẳng định của Công ty Tân Tr, thì Công ty

Tân Tr đã thừa nhận 1.493 con lợn thuộc 02 tờ khai Hải quan nhập khẩu đã nêu đang được Công ty lưu giữ, bảo quản tại trang trại thuộc thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Đây không phải là địa điểm mà Công ty Tân Tr đã đăng ký với Chi cục HQCK L để đưa số lợn này về bảo quản theo quy định.

Vì vậy, hành vi *lưu giữ* 1.493 con lợn nhập khẩu không đúng địa điểm đăng ký với cơ quan hải quan khi làm thủ tục nhập khẩu là “Xóm 9, xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định”, nên bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định 128/2020/NĐ-CP, xử phạt VPHC trong lĩnh vực Hải quan.

Như vậy, việc Công ty Tân Tr có hành vi “*đưa động vật về nơi cách ly kiểm dịch không đúng số lượng*” và “*không đưa động vật nhập khẩu về nơi cách ly kiểm dịch động vật đã được chấp thuận theo hồ sơ kiểm dịch*” quy định tại Nghị định 90/2017/NĐ-CP xử phạt VPHC về thú y; và hành vi “*lưu giữ hàng hóa không đúng địa điểm quy định hoặc địa điểm đã đăng ký với cơ quan hải quan*” theo quy định tại Nghị định 128/2020/NĐ-CP xử phạt VPHC về Hải quan là các hành vi khác nhau, xảy ra ở nhiều thời điểm, lĩnh vực, quy định khác nhau.

Do đó, Cơ quan Hải quan ban hành Quyết định xử phạt tại điểm a, khoản 5 Điều 1 của Quyết định 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 là có cơ sở, đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì vậy, cần chấp nhận nội dung kháng cáo này của người bị kiện. Không tuyên hủy quyết định xử phạt 20.000.000đ đối với Công ty Tân Tr tại điểm a, khoản 5 Điều 1 của Quyết định 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 về hành vi: “*Lưu giữ hàng hoá không đúng địa điểm quy định hoặc địa điểm đã đăng ký với cơ quan hải quan*”.

[2.2]. Đối với kháng cáo của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV T về việc yêu cầu hủy biện pháp khắc phục hậu quả tại điểm c, khoản 5 Điều 1 của quyết định 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 và Quyết định số 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L, HĐXX thấy rằng:

Tại Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực Hải quan ngày 13/3/2021 của Chi cục HQCK L, Biên bản xác định trị giá hàng hóa, tang vật vi phạm ngày 25/3/2021 của Chi cục HQCK L, đã tiến hành xác định trị giá hàng hóa, tang vật vi phạm gồm 1.493 con lợn sống có tổng trị giá 9.927.112.272 đồng và Biên bản làm việc ngày 24/4/2021 của Chi cục HQCK L đã tiến hành kiểm tra, xác minh tại Khu trang trại tại địa bàn thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị, ghi nhận có 1.493 con lợn sống được nuôi nhốt tại 60 chuồng trong trại. Đây là số lợn sống được nhập khẩu từ Thái Lan về Việt Nam theo chủ trương của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cục Thú y;

Cho nên, Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tái xuất 1.493 con lợn thuộc 02 tờ khai nhập khẩu số 103792390441/A11 ngày 18/01/2021 và số 103797730522/A11 ngày 20/01/2021 là chưa phù hợp với chính sách nhập khẩu lợn sống của Nhà nước nhằm phục vụ nhu cầu mua thịt lợn của nhân dân, chưa phù hợp với nội dung quy định

khoản 3 Điều 18 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan và Văn bản số 779/TCHQ-PC ngày 09/02/2021 (tại điểm 30.3) về ý kiến của Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện Nghị định 128/2020/NĐ-CP. Tại mục 30.3 của Văn bản số 779/TCHQ-PC của Tổng cục Hải quan hướng dẫn như sau: “... Do vậy, trường hợp hàng hóa nhập khẩu (bao gồm cả hàng hóa không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn) được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhập khẩu thì không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại điểm a khoản 3 Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP”.

Việc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L buộc Công ty Tân Tr tái xuất 1.493 con lợn là giải pháp chưa phù hợp với hướng dẫn tại CV 779/TCHQ-PC của Tổng cục Hải quan nêu trên.

Mặt khác, qua vụ việc này HĐXX thấy rằng, việc kiểm tra, giám sát của Chi cục Hải quan cửa khẩu L đối với lợn nhập khẩu là chưa được chặt chẽ, trong nội dung kháng cáo, Chi cục Hải quan có nêu “*Tang vật vi phạm hành chính (1.493 con lợn của Công ty Tân Tr) được Tòa án cho phép bán có nghi vấn không phải là số lợn nhập khẩu tại 02 tờ khai nhập khẩu số 103792390441/A11 ngày 18/01/2021 và 103797730522/A11 ngày 20/01/2021, có dấu hiệu đã bị đánh tráo hàng hóa; Công ty Tân Tr có dấu hiệu đã vận chuyển thẳng hàng hóa thuộc hai tờ khai nhập khẩu nói trên ra các tỉnh phía Bắc, không đưa vào trang trại như Công ty đã khai báo*”. Điều này chứng tỏ việc kiểm tra, giám sát hàng hóa là số lợn nhập khẩu trong giai đoạn chưa hoàn thành thủ tục nhập khẩu là không được chặt chẽ. Nếu đã nghi ngờ Công ty Tân Tr có dấu hiệu đã vận chuyển thẳng số lợn trên ra các tỉnh phía Bắc để tiêu thụ, không đưa vào trang trại như Công ty đã khai báo thì cơ quan chức năng cần phải điều tra, xác minh làm rõ, chứ buộc tái xuất thì lợn đâu để tái xuất.v.v..

Theo hồ sơ thì sau khi được sự cho phép của Tòa án cấp sơ thẩm, số lợn này đã được bán, tiêu thụ trong nội địa, nên quyết định 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L không thể thực hiện được nữa. Do đó, cần bác kháng cáo của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đối với yêu cầu này.

[2.3] Đối với kháng cáo cho rằng, việc Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời cho phép Công ty TNHH MTV T được bán theo giá thị trường 1.487 con lợn sống là không có căn cứ, không đúng với quy định tại Điều 71 Luật Tổ tụng hành chính, HĐXX Thấy rằng:

Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2021/QĐ-BPKCTT ngày 07/9/2021 của TAND huyện Hướng Hóa do một Thẩm phán ra quyết định theo Điều 67 của Luật tổ tụng hành chính. Sau khi ban hành thì Quyết định này đã bị người bị kiện khiếu nại và đã được Chánh án TAND huyện Hướng Hóa giải quyết khiếu nại tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ-TA ngày 14/9/2021 đã quyết định: “*Không chấp nhận bản khiếu nại số: 1606/BKN-HQLB ngày 10/9/2021 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L, trực thuộc Cục hải quan tỉnh Quảng Trị về việc đề nghị hủy Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2021/QĐ-BPKCTT ngày 07/9/2021 của TAND*

huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị”; và theo khoản 2 theo Điều 77 của Luật TTHC thì quyết định giải quyết khiếu nại của Chánh án cấp sơ thẩm là quyết định cuối cùng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử sơ thẩm không ban hành một quyết định nào liên quan đến biện pháp khẩn cấp tạm thời, nên HĐXX cấp phúc thẩm không có thẩm quyền để xem xét, đánh giá Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2021/QĐ-BPKCTT ngày 07/9/2021 của TAND huyện Hướng Hóa.

Vì vậy, cần chấp nhận quan điểm kháng nghị của VKSND tỉnh Quảng Trị, áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 74 của Luật tổ tụng hành chính, hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định số 01/2021/QĐ-BPKCTT ngày 07/9/2021 của TAND huyện Hướng Hóa.

Trên thực tế, Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2021/QĐ-BPKCTT ngày 07/9/2021 của TAND huyện Hướng Hóa đã thực hiện xong xuôi. Số lợn 1.487 con sau khi được sự cho phép của TAND huyện Hướng Hóa thì Công ty Tân Tr đã bán ra thị trường. Đây là tài sản hợp pháp của Công ty; Do đó, số tiền 7.359.412.000 đồng từ việc Công ty Tân Tr bán 1.487 con lợn nêu trên hiện đã nộp vào tài khoản số 3901201006069 – Chi nhánh Ngân hàng Agribank Lao Bảo thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH MTV T. Chi nhánh Ngân hàng Agribank Lao Bảo giao số tiền này lại cho Công ty Tân Tr.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của người bị kiện và một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, sửa bản án sơ thẩm;

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 của Chi cục trưởng Chi cục HQCK L, hủy biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại điểm c, khoản 5 Điều 1 của Quyết định 156 và Hủy Quyết định số 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với Công ty TNHH MTV T.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc yêu cầu hủy một phần quyết định hành chính có nội dung tại điểm a, b khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo rút nội dung kháng cáo về việc Tòa án cấp sơ thẩm không đưa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vào tham gia tố tụng, nên căn cứ khoản 3 Điều 218 Luật tổ tụng hành chính đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu được rút này.

[3]. Về án phí: Người khởi kiện không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Người bị kiện phải chịu 300.000 đồng án phí HCST và không phải chịu án phí Hành chính phúc thẩm.

[4]. Những phần của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 241, Điều 242, Điều 348 và Điều 349 Luật tố tụng Hành chính năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L và chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 Điều 3; Điều 30; khoản 1 Điều 31; Điều 116; Điều 164; Luật tố tụng hành chính; điểm d khoản 1 Điều 3; Điều 54; Điều 57; Điều 58; khoản 1 Điều 66 và điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 12, điểm đ khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 18 Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan; điểm c khoản 3 Điều 15, Điều 48 Nghị định số 90/2017/ND-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 59/2018/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP, ngày 21/01/2015 của Chính phủ; Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính; Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính; Điều 8, Điều 19 Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Áp dụng khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV T:

1. Hủy một phần Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan đối với Công ty TNHH MTV T có nội dung tại điểm c khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC:

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tái xuất tang vật vi phạm hành chính (gồm 1.493 con lợn thuộc 02 tờ khai nhập khẩu số 103792390441/A11, ngày 18/01/2021 và 103797730522/A11, ngày 20/01/2021) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt đối với hành vi vi phạm.

2. Hủy Quyết định số 222/QĐ-CCXP ngày 29/6/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với Công ty TNHH MTV T.

Số tiền 7.359.412.000 đồng từ việc Công ty Tân Tr bán 1.487 con lợn nêu trên hiện đã nộp vào tài khoản số 3901201006069 – Chi nhánh Ngân hàng Agribank Lao Bảo thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH MTV T.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV T về việc đề nghị Tòa án tuyên hủy một phần Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2021 của Chi

cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan đối với Công ty TNHH MTV T có nội dung tại điểm a, b khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 156/QĐ-XPVPHC, cụ thể:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đối với hành vi lưu giữ hàng hóa không đúng địa điểm quy định hoặc địa điểm đã đăng ký với cơ quan Hải quan.

b) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) đối với hành vi *“nhập khẩu hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành mà không có thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành”*.

3. Về chi phí kiểm dịch: Công ty Tân Tr đã nộp đủ số tiền 19.598.000đ tiền dịch vụ chuẩn đoán thú y cho Chi cục thú y Vùng N.

4. Căn cứ khoản 3 Điều 218 của Luật tố tụng hành chính, đình chỉ xét xử đối với nội dung kháng cáo của người bị kiện *“không đưa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vào tham gia tố tụng trong vụ án”* mà người kháng cáo đã rút tại phiên tòa.

5. Về án phí:

Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L phải chịu 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm và không phải chịu án phí Hành chính phúc thẩm; nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0000163 ngày 05/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu L đã nộp đủ án phí HCST.

Công ty TNHH MTV T không phải chịu án phí HCST và HCPT, nên được hoàn trả lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001975 ngày 11/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

6. Những phần của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Q. Trị;
- TAND huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ, VP Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Luật